TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 1

PHIẾU SỐ 39

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Trong các số 3, 6, 5, 9, số lớn nhất là:

A. 9 **B.** 5 **C.** 6 **D.** 3

Câu 2. Phép tính nào có kết quả lớn nhất?

A. 2 − 1 **B.** 8 + 2 **C.** 7 + 1 **D.** 9 − 7

Câu 3. Hình nào dưới đây là hình chữ nhật?

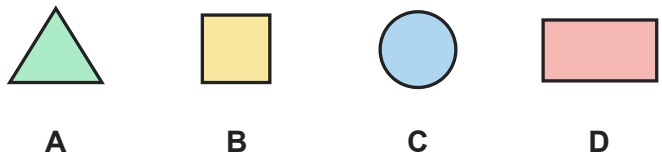

A. Hình A **B.** Hình B **C.** Hình C **D.** Hình D

Câu 4. Đồ vật nào dưới đây có dạng khối hộp chữ nhật?

A. hộp bút **B.** khối rubik **C.** quả dưa hấu **D.** quả cam

Câu 5. Ba bạn xếp hàng: Ngọc đứng trước Dũng, Dũng đứng trước Linh. Bạn nào đứng ở giữa?

A. Linh **B.** Ngọc **C.** Huy **D.** Dũng

Câu 6. Hoa có 5 cái kẹo. Hoa cho em 1 cái kẹo. Hoa còn lại bao nhiêu cái kẹo?

A. 7 cái kẹo **B.** 2 cái kẹo **C.** 4 cái kẹo **D.** 1 cái kẹo

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Tính:

a) 4 + 4 − 6 = ……

b) 6 − 1 − 5 = ……

c) 4 + 1 + 2 = ……

d) 5 + 1 − 2 = ……

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7 gồm 5 và ……

b) 7 gồm …… và 6

c) 7 gồm 3 và ……

Bài 3. Cho các số: 0, 10, 8, 2, 5.

a) Số lớn nhất là: ……

b) Số bé nhất là: ……

Bài 4. Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm:

a) 6 …… 0

b) 5 − 0 …… 5

c) 6 …… 7 − 0

d) 1 − 0 …… 0

Bài 5. Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:

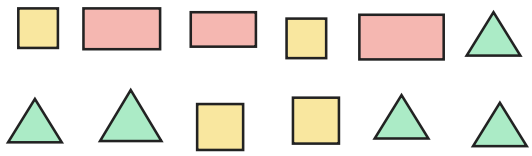

a) Có …… hình tam giác.

b) Có …… hình chữ nhật.

c) Có …… hình vuông.

Bài 6. Có 6 quả bóng bay, các quả bị gạch chéo đã bay mất. Viết phép tính thích hợp với hình rồi trả lời.

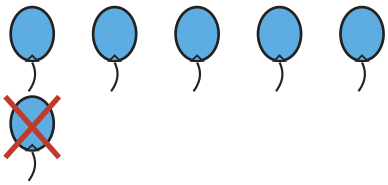

a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Còn lại …… quả bóng bay.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 1 · Phiếu số 39

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	B	D	A	D	C

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) $4 + 4 - 6 = 2$

b) $6 - 1 - 5 = 0$

c) $4 + 1 + 2 = 7$

d) $5 + 1 - 2 = 4$

Bài 2.

a) 7 gồm 5 và 2

b) 7 gồm 1 và 6

c) 7 gồm 3 và 4

Bài 3.

a) Số lớn nhất là 10.

b) Số bé nhất là 0.

Bài 4.

a) $6 > 0$

b) $5 - 0 = 5$

c) $6 < 7 - 0$

d) $1 - 0 > 0$

Bài 5.

a) Có 5 hình tam giác.

b) Có 3 hình chữ nhật.

c) Có 4 hình vuông.

Bài 6.

a) $6 - 1 = 5$

b) Còn lại 5 quả bóng bay.